

CÔNG TY TNHH FAMIPLUS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH FAMIPLUS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FAMIPLUS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: FAMIPLUS

2. Mã số doanh nghiệp: 0315038529

3. Ngày thành lập: 15/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 5, Tòa nhà Songdo, 62A Phạm Ngọc Thạch, Phường 06, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
2.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh (không hoạt động tại trụ sở)	4752
3.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán lẻ đèn và bộ đèn; Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; Bán lẻ thiết bị gia dụng; Bán lẻ nhạc cụ	4759
4.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
5.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
6.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm	5820
7.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản; gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3320
8.	Xây dựng công trình công ích	4220
9.	Bán buôn đồ uống (trừ kinh doanh dịch vụ ăn uống tại trụ sở)	4633

10.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
11.	Cho thuê xe có động cơ	7710
12.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
13.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp. Thiết kế quy hoạch xây dựng đô thị, nông thôn và thiết kế kiến trúc xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp. Quy hoạch đô thị, nông thôn. Tư vấn và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng (không bao gồm các hoạt động kinh doanh bất động sản). Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình công nghiệp và dân dụng. Tư vấn, thiết kế quy hoạch tổng thể khu đô thị, nông thôn, khu công nghiệp, quy hoạch chi tiết và bố trí kết cấu hạ tầng cho các khu chức năng của khu đô thị và khu công nghiệp. Thiết kế xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông đường bộ, thủy lợi, cấp thoát nước, đường dây và trạm biến áp đến 35Kv. Giám sát các công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật, giao thông vận tải, thủy lợi, thủy điện, cấp nước. Lập, thẩm tra dự toán, tổng dự toán, hồ sơ thiết kế kỹ thuật các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng cơ sở, thủy điện, cấp nước. Tư vấn đấu thầu, phân tích đánh giá hồ sơ mời thầu, lập hồ sơ mời thầu, lựa chọn nhà thầu xây dựng, nhà thầu cung cấp và lắp đặt công trình, nhà thầu xây dựng. Tư vấn quản lý dự án, quản lý chi phí các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng cơ sở, thủy điện, cấp nước.	7110(Chính)
14.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động thiết kế website. Thiết kế trang trí nội thất, ngoại thất	7410
15.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND TPHCM về phê duyệt kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TPHCM)	4722
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống...Đập và đê; Xây dựng đường hầm; Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
17.	Phá dỡ	4311
18.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
19.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4321

20.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản; gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
21.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
22.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ thảm treo tường, thảm trải sàn, đệm, chăn màn; Bán lẻ sách, truyện, báo, tạp chí; Bán lẻ trò chơi và đồ chơi; Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng; Bán lẻ đĩa ghi âm thanh, hình ảnh.	4789
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
24.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ bán lẻ bình gas, hóa chất, súng, đạn loại dùng đi sẵn hoặc thể thao và tiền kim khí và thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân TPHCM và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TPHCM về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn TPHCM)	4791
25.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không hoạt động tại trụ sở) Chi tiết: Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; Bán buôn sơn và véc ni; Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; Bán buôn kính phẳng; Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác; Bán buôn bình đun nước nóng; Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, nút chữ T, ống cao su,...; Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay khác.	4663
27.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND TPHCM về phê duyệt kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn TPHCM)	4721
28.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
31.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762

32.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (không kinh doanh trò chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
33.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
34.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
35.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở) Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
36.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9511
37.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (trừ kinh doanh quầy bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
38.	Lập trình máy vi tính	6201
39.	Xây dựng nhà các loại	4100
40.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
41.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh (Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của ủy Ban Nhân Dân Tp. Hồ Chí Minh); Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác; Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại; Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, giẻ lau...;	4773
42.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ bán lẻ bình gas, hóa chất, súng, đạn loại dùng đi sẵn hoặc thể thao và tiền kim khí và thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân TPHCM và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân TPHCM về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn TPHCM)	4774
43.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
44.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782

